



BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THÁNG 5_ SỨC NÓNG LAN TỎA: BẮT SÓNG ĐIỆN- TIÊU DÙNG

- Việt Nam đón nhận nhiều thông tin tích cực bao gồm kết quả vĩ mô tháng 4 với nhiều điểm sáng trong sản xuất, tiêu dùng, thu hút vốn đầu tư. Song song với đó, chiến tranh kéo dài gây áp lực lớn lên lạm phát và hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.
- Chính sách đang hỗ trợ tích cực cho phát triển kinh tế, các nhóm ngành được hỗ trợ bởi chính sách mới trong tháng 4&5 bao gồm bất động sản, sản xuất xe điện, ngân hàng.
- Trong tháng 4, hầu hết các doanh nghiệp đã công bố kết quả kinh doanh quý 1 với mức tăng trưởng lợi nhuận toàn thị trường ước tăng trưởng 36.5% so với cùng kỳ năm ngoái. Tăng trưởng lợi nhuận lan tỏa trên 16/18 nhóm ngành.
- Cập nhật về diễn biến thị trường trong tháng 4, VNINDEX nổi dài chuỗi tăng nhờ trợ lực từ các cổ phiếu trụ. Dư nợ ký quỹ thị trường tiếp tục mở rộng.

ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ

- Thống kê trong 10 năm gần đây cho thấy xác suất thị trường giảm điểm mạnh trong tháng 5 thực tế không quá cao như quan niệm “Sell in May”. Áp lực điều chỉnh thường xuất hiện sau giai đoạn công bố kết quả kinh doanh, khi kỳ vọng ngắn hạn của nhà đầu tư phần nào đã được phản ánh vào giá cổ phiếu. Tuy nhiên, trong năm nay, nền tảng cơ bản của thị trường đang tích cực hơn đáng kể khi lợi nhuận quý 1 ghi nhận mức tăng trưởng cao và có sự lan tỏa trên phần lớn các nhóm ngành. Chúng tôi cho rằng triển vọng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2026 của nhiều doanh nghiệp vẫn đang ở mức khả quan, qua đó giúp định giá VNINDEX tiếp tục duy trì tại vùng hấp dẫn và tạo dư địa để chỉ số hướng tới các vùng điểm số cao hơn trong năm 2026.
- Dù vậy, xu hướng tăng của thị trường được dự báo sẽ đi kèm mức độ phân hóa cao giữa các nhóm cổ phiếu. Diễn biến của chỉ số chung trong ngắn hạn có thể chịu tác động đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn, trong khi cơ hội lợi nhuận thực tế sẽ tập trung nhiều hơn ở các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản cải thiện rõ nét và triển vọng tăng trưởng lợi nhuận bền vững. Do đó, chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên tập trung nhiều hơn vào chất lượng nội tại và triển vọng của từng doanh nghiệp, thay vì quá bị chi phối bởi biến động ngắn hạn của chỉ số hoặc một vài cổ phiếu dẫn dắt thị trường.
- Nhận định về nhóm ngành triển vọng, chúng tôi cho rằng bên cạnh các nhóm ngành hưởng lợi từ chính sách, nhóm cổ phiếu điện, tiêu dùng (thiết bị điện), cao su tự nhiên sẽ có diễn biến tích cực trong giai đoạn tới nhờ yếu tố cơ bản vững chắc, nhu cầu điện-thiết bị điện tăng cao khi mùa nóng đang đến gần, trong khi đó, nhóm cao su tự nhiên tiếp tục hưởng lợi nhờ yếu tố chu kỳ mùa vụ và mang lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh giá dầu tăng cao.



Vĩ mô Việt Nam 4 tháng đầu năm 2026

Item	Growth rate yoy	Value	Note
Industrial production in the first 4 months of 2026			
Whole industry	9.20%		<p>Hoạt động sản xuất duy trì tích cực với mức tăng trưởng lĩnh vực sản xuất đạt 9.9%yoy.</p> <p>Song song với đó, áp lực chi phí đẩy hiện rõ trong báo cáo PMI tháng 4. Số lượng đơn đặt hàng mới giảm lần đầu tiên trong tám tháng. Chi phí đầu vào và giá cả đầu ra tăng mạnh nhất kể từ tháng 4/2011. Dù vậy, PMI vẫn duy trì ngưỡng tích cực (50.5) và doanh nghiệp vẫn kỳ vọng đơn hàng tiếp tục tăng trong năm tới khi môi trường sản xuất được cải thiện.</p> <p>Với hoạt động Sản xuất trong nước nói chung: với nỗ lực điều tiết từ các nhà điều hành, nguồn cung ứng xăng dầu cho nền kinh tế tạm thời được đảm bảo nhờ cân đối từ các mỏ khí nội địa (cho nhà máy lọc hóa dầu Bình Sơn) và nguồn cung nhập khẩu thay thế (cho nhà máy Nghi Sơn).</p>
<i>Manufacturing</i>	9.90%		
<i>Mining</i>	4%		
<i>Water supply, waste and wastewater management</i>	7.40%		
<i>Electricity</i>	7.50%		
Investment in the first 4 months of 2026			
	yoy	USD bn	
<i>Registered FDI</i>	32%	18.24	<p>Singapore là nhà đầu tư lớn nhất với 6,05 tỷ USD, (chiếm 49,8% tổng vốn đăng ký cấp mới), tiếp đến là Hàn Quốc với 4,08 tỷ USD (chiếm 33,6%); Trung Quốc với 524,1 triệu USD (chiếm 4,3%); Nhật Bản với 462 triệu USD (chiếm 3,8%); Đặc khu hành chính Hồng Kông (Trung Quốc) với 329,2 triệu USD (chiếm 2,7%)</p>
<i>Disbursed FDI</i>	9.80%	7.4	
<i>State budget disbursed investment</i>	10.40%	7.2	
Retail sales of goods and services in the first 4 months			
<i>Retail sales of goods</i>	11.10%		<p>Trong tháng 4, hoạt động thương mại, dịch vụ duy trì tăng trưởng khá, với tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 646.300 tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 12,1% so với cùng kỳ năm trước.</p>
<i>Accommodation and food services activities</i>	13.40%		
<i>Traveling services</i>	12.10%		<p>Lũy kế 4 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 2,55 triệu tỷ đồng, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 6,3%.</p> <p>Tính chung bốn tháng đầu năm 2026, khách quốc tế đến Việt Nam đạt 8,8 triệu lượt người, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm trước và là mức cao nhất của bốn tháng đầu các năm từ trước đến nay, là trợ lực đáng kể cho doanh số bán lẻ hàng hóa, dịch vụ.</p>
<i>Other services</i>	8.50%		



Export and import of goods in the first 4 months			
	yoy	USD bn	
Export	19.70%	168.53	Trong 4 tháng đầu năm 2026, xuất siêu sang Hoa Kỳ ước đạt 46,9 tỷ USD tăng 24,4% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu sang EU 14,2 tỷ USD, tăng 6,7%; xuất siêu sang Nhật Bản 0,5 tỷ USD, giảm 28,0%; nhập siêu từ Trung Quốc 46,4 tỷ USD, tăng 33,4%; nhập siêu từ Hàn Quốc 15,0 tỷ USD, tăng 57,8%; nhập siêu từ ASEAN 7,6 tỷ USD, tăng 44,3%.
Import	28.70%	175.64	
Trade surplus/(deficit)		-7.11	Riêng tháng 4 nhập siêu 3.28 tỷ USD
Inflation			
	yoy		
Apr inflation	5.46%		Tác động chi phí đẩy của giá xăng dầu, kéo theo giá cả dịch vụ giao thông, ăn uống, vật liệu xây dựng
Average CPI 4M2026	3.99%		

Nguồn: GSO, GTJASVN Research

Vào đầu tháng 5, Moody's nâng triển vọng tín nhiệm quốc gia Việt Nam từ "Ổn định" lên "Tích cực", thể hiện Việt Nam đang được cộng đồng quốc tế đánh giá cao với những thay đổi tích cực.

Chính sách đáng chú ý:

- Bất động sản:** Quốc hội thông qua Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24/4/2026, quy định cơ chế, chính sách đặc thù nhằm xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai phát sinh trước thời điểm Luật Đất đai 2024 có hiệu lực, đồng thời tháo gỡ khó khăn cho các dự án tồn đọng kéo dài trên cả nước. **Nghị quyết được kỳ vọng tháo gỡ hàng nghìn dự án tồn đọng, khơi thông nguồn lực đất đai, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.**
- Tài chính- ngân hàng:** Cuối tháng 4, Quốc hội lấy ý kiến sửa đổi thông tư 22/2019 nhằm tháo gỡ nút thắt thanh khoản ngành ngân hàng. Chúng tôi đánh giá cao nỗ lực cải cách các quy định để hỗ trợ phát triển kinh tế và hệ thống ngân hàng nói chung. Tuy nhiên, những thay đổi dự kiến liên quan đến tỷ lệ LDR hay tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn chưa thực sự tạo lực đẩy mạnh đến cân đối thanh khoản của tất cả các ngân hàng với cách tính mới này.
- Công nghiệp- sản xuất:** Xe điện tiếp tục nhận được ưu tiên về chính sách. Cuối tháng 4, Quốc hội đã thông qua điều chỉnh trong Chính sách Thuế tiêu thụ đặc biệt với điểm nhấn chính là kéo dài thời gian áp dụng chính sách ưu đãi thuế (đến hết năm 2030, thay vì đến hết tháng 2/2027 như trước đây) đối với toàn bộ nhóm xe điện dưới 24 chỗ, trước khi điều chỉnh lên mức cao hơn từ năm 2031. (tham khảo báo cáo đánh giá riêng [tại đây](#))



Kết quả kinh doanh doanh nghiệp quý 1/2026

NGÀNH	DN ĐÃ CÔNG BỐ		TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ (YoY)				
	Số lượng	% Vốn hóa toàn ngành	Q1-25	Q2-25	Q3-25	Q4-25	Q1-26
			%	%	%		%
Toàn thị trường	641/1632	83.3%	12.5%	24.1%	39.9%	34.6%	36.5%
<i>Phi tài chính</i>	566/1544	76.6%	8.8%	34.7%	45.1%	53.0%	77.2%
Theo vốn hóa:							
VN30	29/30	99.2%	22.8%	12.8%	21.6%	23.3%	19.2%
VNMID	51/70	75.6%	25.5%	17.6%	25.6%	120.3%	35.2%
VNSML	129/201	64.8%	-0.9%	-6.0%	67.8%	55.4%	-8.1%
Ngân hàng	26/27	99.6%	15.3%	17.0%	25.2%	20.5%	14.0%
Bảo hiểm	7/13	20.2%	21.2%	-3.6%	203.6%	-28.2%	-3.2%
Dịch vụ tài chính	42/48	99.3%	5.6%	35.0%	185.9%	93.0%	24.7%
Bất động sản	53/133	89.7%	409.7%	-17.1%	-8.0%	113.6%	41.0%
Thực phẩm và đồ uống	63/157	83.1%	8.5%	17.5%	14.2%	16.5%	54.6%
Hàng & Dịch vụ công nghiệp	86/259	46.1%	9.3%	-5.7%	68.7%	11.9%	37.3%
Tiện ích	75/145	77.0%	25.3%	45.9%	16.6%	9.7%	17.0%
Xây dựng và Vật liệu	99/346	45.5%	16.3%	54.7%	24.2%	54.7%	14.2%
Du lịch và Giải trí	15/50	78.3%	-68.5%	17.3%	-49.3%	468.4%	191.0%
Tài nguyên Cơ bản	39/112	77.0%	24.0%	35.2%	60.8%	59.4%	187.8%
Hóa chất	38/73	93.1%	38.8%	39.0%	72.3%	-40.0%	52.8%
Dầu khí	5/12	63.8%	-42.5%	33.4%	270.7%	816.2%	1046.2%
Bán lẻ	14/27	96.6%	74.8%	47.4%	82.5%	127.0%	77.5%
Công nghệ Thông tin	8/27	89.3%	22.2%	20.6%	17.3%	21.5%	-5.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	28/79	62.9%	3.2%	25.1%	34.9%	62.4%	67.8%
Y tế	22/64	60.6%	8.7%	7.3%	10.4%	1.3%	6.6%
Truyền thông	10/34	28.4%	29.4%	43.6%	-27.3%	-45.0%	7.7%
Ô tô và phụ tùng	8/18	42.9%	-46.9%	932.9%	-40.7%	-37.0%	101.6%

Nguồn: FiiPro-X Platform

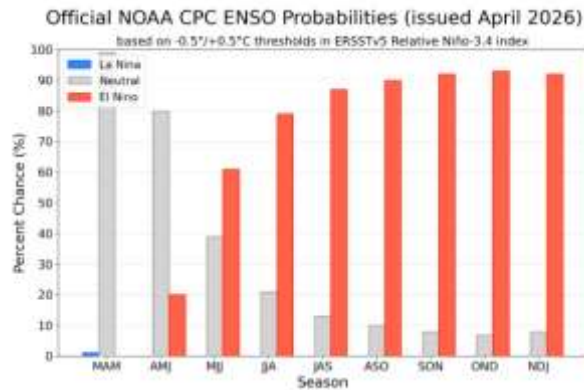
Số liệu từ 641 DN niêm yết (đại diện 83.3% vốn hóa toàn thị trường, cập nhật ngày 29/4/2026)



Nhóm ngành_ Điện vào mùa vàng

- Theo NOAA, pha El Niño có xác suất cao hình thành vào **mùa hè 2026 (khoảng 61-62% từ tháng 6-8)** và có khả năng kéo dài đến cuối năm.
- Nhóm cổ phiếu điện (than, NLTT) và phân phối thiết bị điện lạnh được kỳ vọng hưởng lợi trong mùa hè này.

As of mid-April 2026, the equatorial Pacific is in an ENSO-neutral state but rapidly transitioning toward El Niño. The latest CCSR/IRI ENSO plume forecast gives a 70% chance of El Niño developing in April–June 2026 versus 30% for continued neutrality, with El Niño remaining dominant through the rest of 2026 at high probabilities of 88–94%.



Giá Xăng Ron 95 và dầu DO trong nước

Mặt hàng	Giá điều chỉnh ngày 29/04/2026(VND/l)	Giá trước chiến tranh (VND/l)	% biến động giá vs pre-war
Xăng E10 RON 95-III	23,190	20,100	15.3%
Dầu DO 0,05S-II	28,170	19,300	46%

Nguồn: NOAA, Bộ Công thương, GTJASVN Research tổng hợp

Cổ phiếu khuyến nghị: **MWG, REE**

Nhóm ngành- Cao su tự nhiên

Chúng tôi cũng đánh giá triển vọng tích cực với nhóm cổ phiếu cao su tự nhiên, trong chu kỳ thiếu cung và giá cao su được hỗ trợ trong bối cảnh giá dầu và các sản phẩm hóa dầu leo thang.

Cổ phiếu khuyến nghị: **GVR, DPR, TRC.**



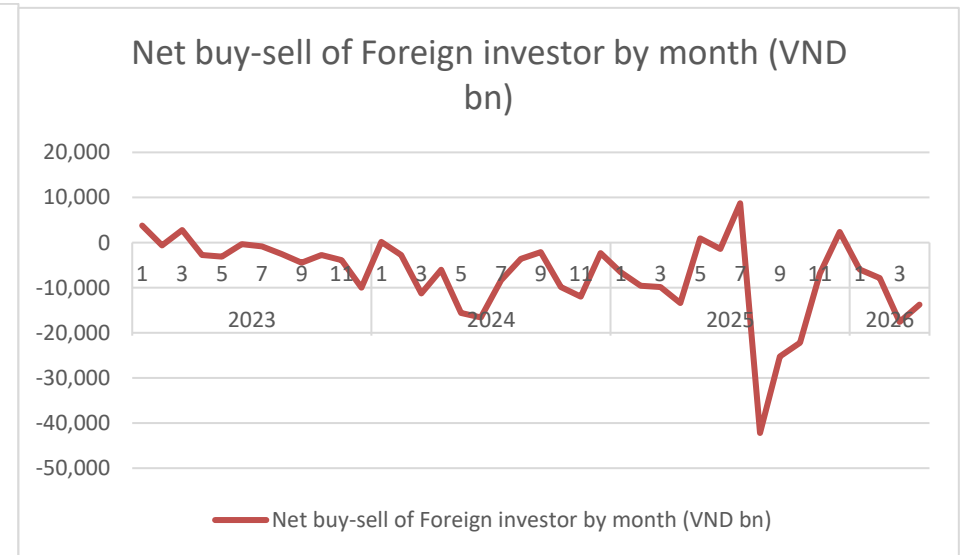
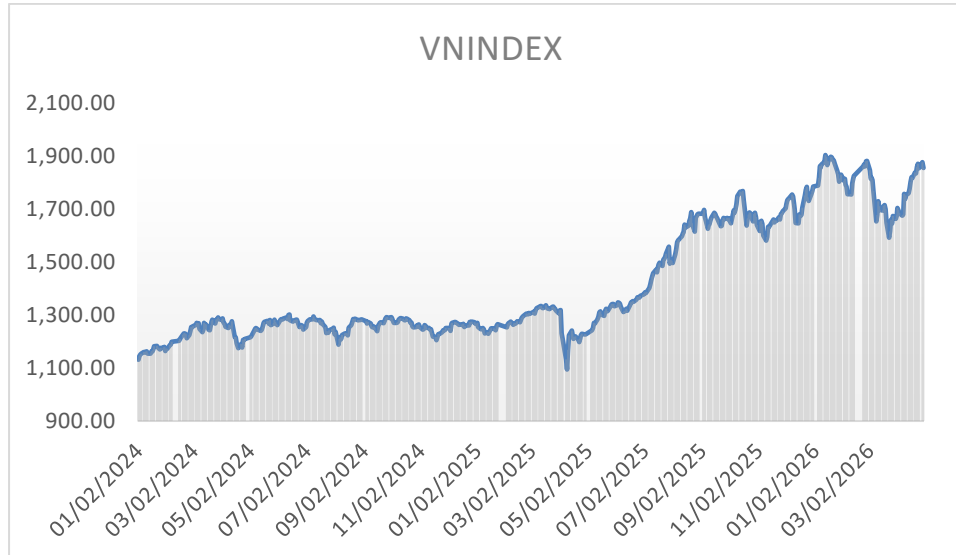
Diễn biến Thị trường tháng 4/2026

VNINDEX	Thanh khoản thị trường trung bình phiên tháng 4 (VND bn)	Dư nợ margin (VND bn)	Khối ngoại: Net mua/(bán) ròng ytd (VND bn)	Định giá P/E; P/B
1,854.1 +10.73% <i>mom</i> +3.9% <i>ytd</i>	24,000 -20% <i>mom</i>	423,000* +3.1% <i>qoq</i>	-45,118	PE: 14.2 P/B: 2.14

Nguồn: FiiiproX, GTJASVN Research

(*) SL ước tính dựa trên BCTC các CTCK

Dư nợ margin toàn thị trường vào thời điểm cuối quý 1/2026 tiếp tục tạo đỉnh mới, đạt trên 420 nghìn tỷ đồng, được hỗ trợ bởi quy mô vốn liên tục mở rộng của các CTCK (kế hoạch tăng vốn của các CTCK trong năm 2026 vui lòng tham khảo BCCL tháng 4 [tại đây](#))

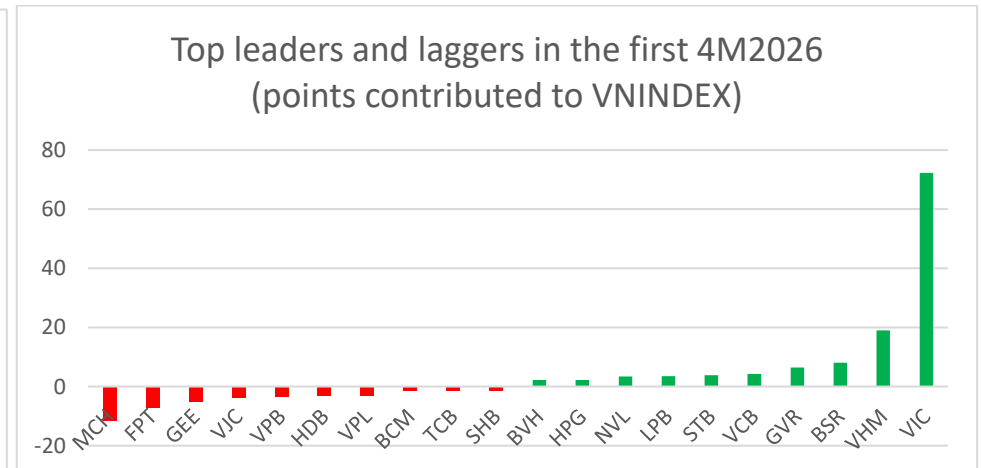
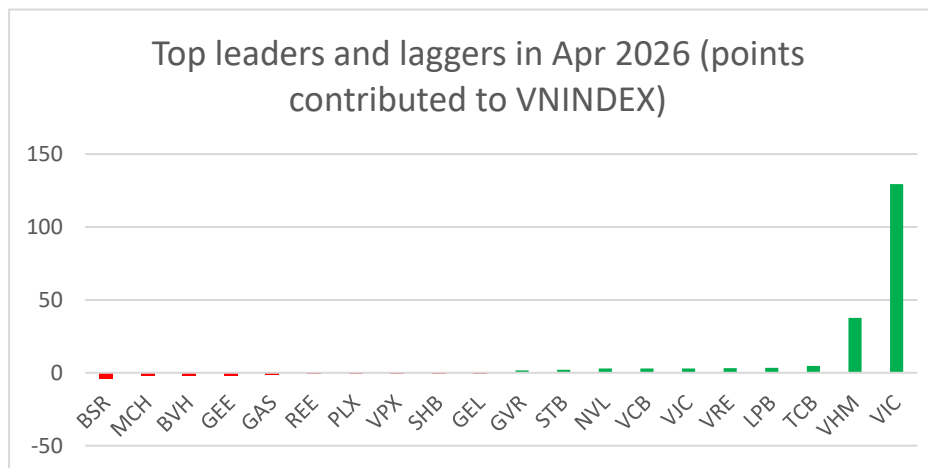
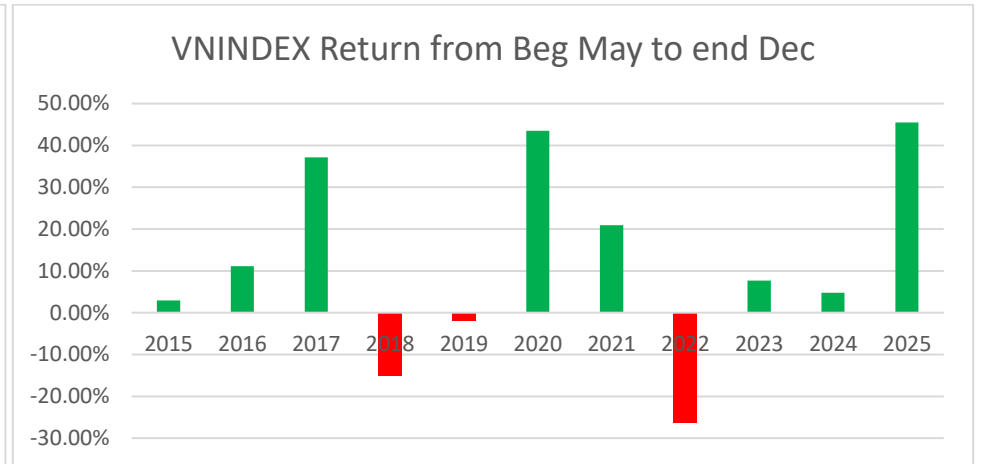
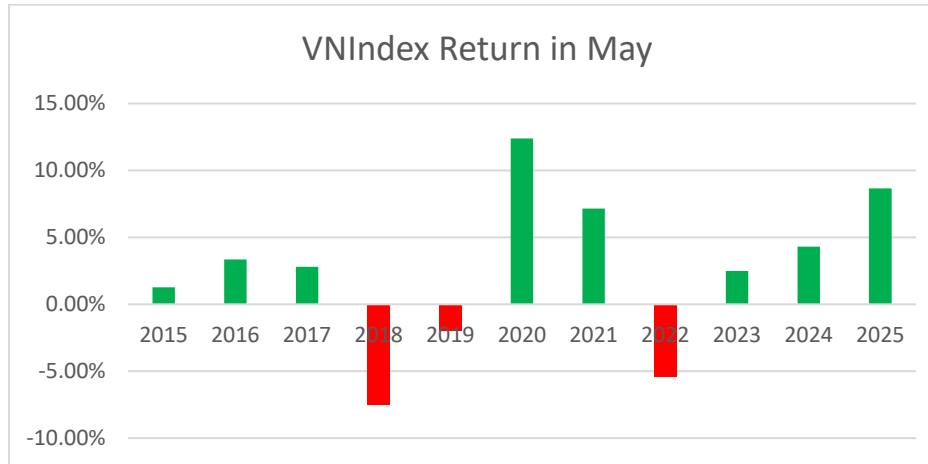


Nguồn: FiiiproX, GTJASVN Research



Factset dữ liệu

Xác suất chỉ số giảm điểm trong tháng 5 và từ tháng 5 đến cuối năm là không quá lớn trong 10 năm trở lại đây



Nguồn: Bloomberg, GTJASVN Research

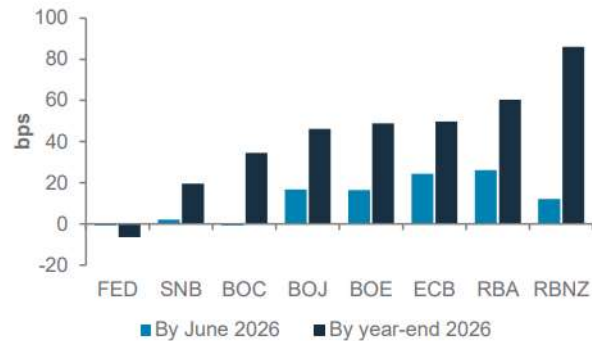


Vĩ mô thế giới đối diện nhiều làn gió ngược

- Chính sách lãi suất của nhiều quốc gia gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh lạm phát leo thang.
- Nhật Bản được cho là đã can thiệp tỷ giá vào ngày 30/4 khi JYP/USD chạm mốc nguy hiểm 160.
- Trong kỳ họp tháng 4, Fed quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức 3.5%-3.75%. Cũng vào thời điểm cuối tháng 4, **Kevin Warsh, ứng cử viên chức vụ Chủ tịch Fed nhiệm kỳ tới** đã tham dự phiên điều trần và trình bày một số quan điểm về chính sách trước khi Fed công bố Chủ tịch mới dự kiến vào thời điểm giữa tháng 5.
- Kinh tế Trung Quốc tiếp tục cho thấy sức bền trong bối cảnh hiện tại, thể hiện ở số liệu tăng trưởng quý 1 vượt kỳ vọng, cùng chính sách tiền tệ-tài khóa tiếp tục nới lỏng.

Dự báo chính sách lãi suất của các NHTW lớn

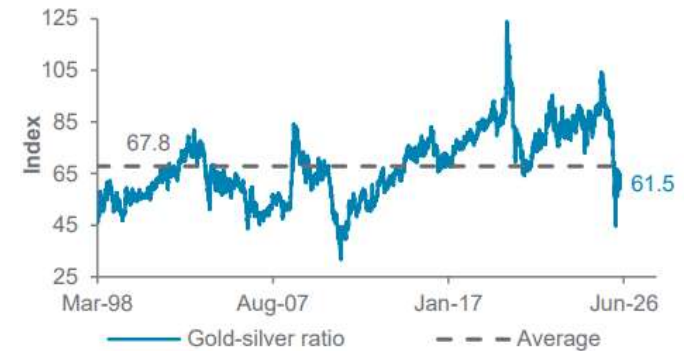
Market expectations of major central bank rate changes as of 23 April 2026



Source: Bloomberg, Standard Chartered

Vàng vẫn đang trong khung điều chỉnh Tỷ lệ giữa giá vàng/bạc về mức trung bình nhiều năm

Gold-silver ratio



Source: Bloomberg, Standard Chartered



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực



KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhkt@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:707

Nguyễn Ngọc Hiệp

Research Analyst

hiempn@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:708

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Director

nhungtth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696